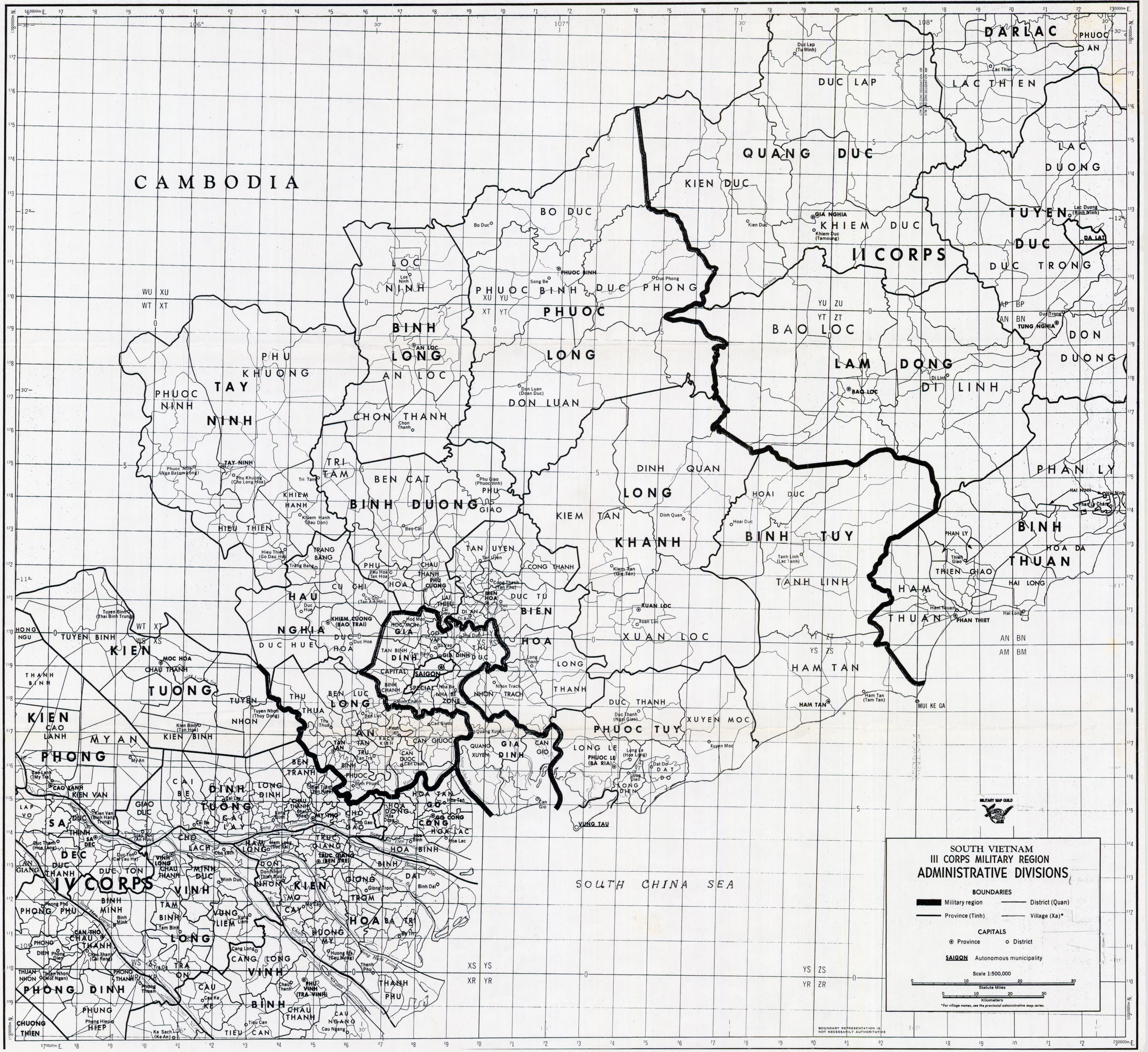

SOUTH VIETNAM
III CORPS MILITARY REGION
ADMINISTRATIVE DIVISIONS

BOUNDARIES
Military region
Province (Tinh)
District (Quan)
Village (Xa)*
CAPITALS
◉ Province
○ District
SAIGON Autonomous municipality
Scale 1:500,000
0 10 20 30 Statute Miles
0 10 20 30 Kilometers
*For village names, see the provincial administrative map series.
BOUNDARY REPRESENTATION IS NOT NECESSARILY AUTHORITATIVE
MILITARY MAP GUILD
CAMBODIA
SOUTH CHINA SEA
II CORPS
IV CORPS
DARLAC
PHUOC AN
DUC LAP
Duc Lap (Tu Minh)
LAC THIEN
Lac Thien
QUANG DUC
KIEN DUC
Kien Duc
KHIEM DUC
GIA NGHIA
Khiem Duc (Tamoung)
LAC DUONG
Lac Duong (Binh Ninh)
TUYEN DUC
DA LAT
DUC TRONG
Duc Trong
TUNG NGHIA
DON DUONG
BAO LOC
LAM DONG
DI LINH
Di Linh
BAO LOC
PHAN LY
HAI NINH
Hai Ninh
Phan Ly Cham
BINH THUAN
HOA DA
PHAN LY
Thien Giao
THIEN GIAO
HAI LONG
Hai Long
HAM THUAN
Ham Thuan
PHAN THIET
MUI KE GA
HAM TAN
Ham Tan (Tam Tan)
TANH LINH
Tanh Linh (Lac Tanh)
BINH TUY
HOAI DUC
Hoai Duc
BO DUC
Bo Duc
PHUOC BINH
Song Be
DUC PHONG
Duc Phong
PHUOC LONG
DON LUAN
Don Luan (Doan Duc)
LOC NINH
Loc Ninh
BINH LONG
AN LOC
CHON THANH
Chon Thanh
TAY NINH
PHU KHUONG
Phu Khuong (Cho Long Hoa)
PHUOC NINH
Phuoc Ninh (Nga Batam Long)
HIEU THIEN
Hieu Thien (Go Dau Ha)
KHIEM HANH
Khiem Hanh (Bau Don)
TRI TAM
Tri Tam
BEN CAT
Ben Cat
BINH DUONG
PHU GIAO
Phu Giao (Phuoc Vinh)
TRANG BANG
Trang Bang
PHU HOA
Phu Hoa (Tan Hoa)
CU CHI
Cu Chi (Tan An Hoi)
CHAU THANH
PHU CUONG
LAI THIEU
Lai Thieu
DI AN
Di An
TAN UYEN
Tan Uyen
CONG THANH
Cong Thanh (Tan Phu)
BIEN HOA
DUC TU
Duc Tu
LONG THANH
Long Thanh
NHON TRACH
Nhon Trach
LONG KHANH
DINH QUAN
Dinh Quan
KIEM TAN
Kiem Tan (Gia Tan)
XUAN LOC
Xuan Loc
PHUOC TUY
DUC THANH
Duc Thanh (Ngai Giao)
XUYEN MOC
Xuyen Moc
LONG LE
Long Le (Hoa Long)
PHUOC LE (BA RIA)
DAT DO
Dat Do
LONG DIEN
Long Dien
VUNG TAU
HAU NGHIA
KHIEM CUONG (BAO TRAI)
Duc Hue
DUC HUE
DUC HOA
Duc Hoa
GIA DINH
HOC MON
Hoc Mon
GO VAP
Go Vap
TAN BINH
Tan Binh
GIA DINH
THU DUC
Thu Duc
CAPITAL SPECIAL ZONE
SAIGON
BINH CHANH
Binh Chanh
NHA BE
Nha Be
QUANG XUYEN
Quang Xuyen
CAN GIO
Can Gio
LONG AN
BEN LUC
Ben Luc
THU THUA
Thu Thua
TAN AN
TAN TRU
Tan Tru
RACH KIEN
Rach Kien
CAN GIUOC
Can Giuoc
CAN DUOC
Can Duoc
BINH PHUOC
Binh Phuoc
KIEN TUONG
MOC HOA
CHAU THANH
TUYEN NHON
Tuyen Nhon (Thuy Dong)
KIEN BINH
Kien Binh (Tan Hoa)
TUYEN BINH
Tuyen Binh (Thai Binh Trung)
HONG NGU
THANH BINH
KIEN PHONG
CAO LANH
Cao Lanh (My Tra)
MY AN
My An
KIEN VAN
Kien Van (Binh Hang Trung)
DINH TUONG
CAI BE
Cai Be
CAI LAY
Cai Lay
GIAO DUC
Giao Duc (An Huu)
LONG DINH
Long Dinh
BEN TRANH
Ben Tranh (Tan Hiep)
CHAU THANH
MY THO
CHO GAO
Cho Gao
GO CONG
HOA TAN
Hoa Tan
HOA DONG
Hoa Dong
HOA LAC
Hoa Lac
HOA BINH
Hoa Binh
SA DEC
LAP VO
DUC THINH
DUC THANH
Duc Thanh (Hoa Long)
DUC TON
Duc Ton (Cai Tau Ha)
AN GIANG
VINH LONG
CHO LACH
Cho Lach
CHAU THANH
MINH DUC
Minh Duc
TAM BINH
Tam Binh
VUNG LIEM
Vung Liem
BINH MINH
Binh Minh
TRA ON
Tra On
KIEN HOA
HAM LONG
Ham Long (Soc Sai)
TRUC GIANG
TRUC GIANG (BEN TRE)
DON NHON
Don Nhon (Thien Huu)
MO CAY
Mo Cay
GIONG TROM
Giong Trom
BINH DAI
Binh Dai
BA TRI
Ba Tri
HUONG MY
Huong My (Cau Mong)
THANH PHU
Thanh Phu
VINH BINH
CANG LONG
Cang Long
PHU VINH (TRA VINH)
CHAU THANH
Chau Thanh
CAU KE
Cau Ke
TIEU CAN
Tieu Can
CAU NGANG
Cau Ngang
PHONG DINH
CAN THO
CHAU THANH
Chau Thanh (Cai Rang)
PHONG PHU
Phong Phu
PHONG DIEN
Phong Dien
PHONG THUAN
Phong Thuan
THUAN NHON
Thuan Nhon (Mot Ngan)
PHUNG HIEP
Phung Hiep
Ke Sach (Ke An)
CHUONG THIEN
Song Vam Co Tay
Song Tien Giang
Song Hau Giang
Song My Tho
Song Ham Luong
Song Co Chien
Song Cua Tieu
Song Cua Dai
Song Ba Lai
Song Nha Be
Song Vam Co
Krong Nang
Da Dung
UTM GRID ZONE DESIGNATION 48P
UTM GRID ZONE DESIGNATION 49P
106°
107°
108°
30′
12°
11°
10°
WU XU
WT XT
WS XS
WR XR
XU YU
XT YT
XS YS
XR YR
YU ZU
YT ZT
YS ZS
YR ZR
AP BP
AN BN
AM BM
560000m.E.
570000m E.
230000m.E.
1380000m.N.
1090000m.N.
57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 18 19 20 21 22
137 136 135 134 133 132 131 130 129 128 127 126 125 124 123 122 121 120 119 118 117 116 115 114 113 112 111 110 109